

Bản án số: 11/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28/9/2021

“Tranh chấp về Ly hôn”.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC- TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bùi Thị Thúy và bà Nguyễn Thị Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Hoàng Long- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 92/2021/TLST-HNGĐ ngày 01/7/2021 về việc Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/9/2021, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Anh Vũ Hữu Ch, sinh năm 1986; Nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn TB, xã YK, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn Hoàng Kim, xã YK, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

*Bị đơn:* Chị Võ Thị Thanh H, sinh năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: Thôn CL, xã T, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

*(Tại phiên tòa, anh Ch, chị H vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn anh Vũ Hữu Ch thể hiện: Anh và chị Võ Thị Thanh H cùng tự nguyện đến Ủy ban nhân dân xã YK, huyện Gia Lộc đăng ký kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 25/9/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống và làm ăn tại thôn Hoàng Kim, xã YK, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Tháng 3/2019 vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm về suy nghĩ và về vấn đề con cái. Tháng 9/2019 chị H về quê ngoại ở. Trong thời gian sống ly thân, anh đã gọi điện nói chuyện muốn đoàn tụ với chị H nhưng chị H không đồng ý. Từ đó vợ chồng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Nay anh xác định vợ chồng không còn tình cảm và đề nghị giải quyết cho anh được ly hôn chị H. Do công việc bận và vì dịch bệnh COVID-19 anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh, anh giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

Tại bản tự khai, lời khai của bị đơn- chị Võ Thị Thanh H thể hiện: Chị và anh Vũ Hữu Ch cùng tự nguyện đến UBND xã YK, huyện Gia Lộc đăng ký kết hôn như anh Ch trình bày là đúng. Chị xác định vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng

thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng đã sống ly thân được khoảng hai năm nay. Chị không còn tình cảm với anh Ch. Anh Ch xin ly hôn, chị đồng ý, hai bên cùng thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc giải quyết vụ án ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt chị.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung, công sức: Anh Ch và chị H đều xác định vợ chồng không có, anh chị không đề nghị giải quyết.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã YK, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương thể hiện: Anh Ch và chị H kết hôn ngày 25/9/2018, đăng ký kết hôn tại UBND xã YK, huyện Gia Lộc theo quy định của pháp luật. Sau lễ cưới, anh chị sinh sống và làm ở địa pH. Giữa anh chị xảy ra mâu thuẫn cụ thể như thế nào địa pH không nắm rõ chỉ biết từ tháng 9/2019 hai người sống ly thân, chị H về quê ở tỉnh Hà Tĩnh còn anh Ch vẫn ở tại xã YK, huyện Gia Lộc, vợ chồng chưa có con chung. Anh Ch xin ly hôn chị H, địa pH đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến, xác định Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn tố tụng, trong quá trình giải quyết, xét xử tại phiên tòa đã tuân theo đúng trình tự tố tụng. Đương sự chấp hành quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Ch, cho anh Ch được ly hôn chị H; Về án phí: Anh Ch phải chịu tiền án phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn là anh Vũ Hữu Ch và bị đơn là chị Võ Thị Thanh H cùng thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương là Tòa án nơi cư trú của nguyên đơn giải quyết vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc thụ lý, giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Vũ Hữu Ch và chị Võ Thị Thanh H là tự nguyện, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền (là Ủy ban nhân dân xã YK, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương) đăng ký kết hôn, cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân của anh Ch và chị H là hợp pháp kể từ ngày đăng ký kết hôn (ngày 25/9/2018). Qua lời khai của các bên đương sự và kết quả xác minh, thu thập chứng cứ về tình trạng hôn nhân của vợ chồng anh Ch, chị H, Hội đồng xét xử thấy từ năm 2019 giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, quan điểm suy nghĩ bất

đồng, hơn nữa do vợ chồng chưa có con chung dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, ngày càng xa cách. Tháng 9/2019, chị H đã về nhà ngoại ở tại thôn CL, xã T, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Anh Ch xin ly hôn, chị H nhất trí thuận tình ly hôn. Như vậy, hôn nhân giữa chị H và anh Ch không còn hạnh phúc, cuộc sống chung của anh chị trên thực tế đã chấm dứt (từ năm 2019) đến nay không thể hàn gắn, đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Ch xin ly hôn, chị H nhất trí nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của anh Ch, xử cho anh chị ly hôn là đúng, phù hợp quy định tại các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

\* Về con chung: vợ chồng không có con chung; Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Đương sự không đề nghị giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Hữu Ch.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Vũ Hữu Ch ly hôn chị Võ Thị Thanh H.

2. Về án phí: Anh Vũ Hữu Ch phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn); đối trừ với số tiền 300.000đồng anh Ch đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2018/0005492 ngày 28/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc. Anh Ch đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Ch, chị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Ủy ban nhân dân xã YK, huyện Gia Lộc để ghi vào sổ hộ tịch;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Trịnh Thị Ngọc Mai**